

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân & Gia đình thụ lý số: 180/2022/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2022, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Mỹ L, sinh năm 1976
- Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh C, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Thôn Phương Quý I, xã Vinh Q, thành phố Kon T, tỉnh Kon T.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 5 năm 2022 là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Nguyễn Thanh C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Mỹ L và anh Nguyễn Thanh C thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Mỹ L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Quỳnh N, sinh ngày 16/8/2006 cho đến khi đủ 18 tuổi và có khả năng lao động. Về cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu.

Anh Nguyễn Thanh C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Vợ chồng thỏa thuận tự chia nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 144; khoản khoản 3, 4 Điều 147 Bộ Luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí L phí Tòa án. Chị Nguyễn Thị Mỹ L nhận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm; Hoàn trả lại cho chị L 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, L phí Tòa án số 0000764 ngày 22/4/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7,9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP Kon Tum;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Kon Tum;
- Các đương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Nghiên